

Số: 12/BC-QSP

Bình Định, ngày 28 tháng 2 năm 2023

BÁO CÁO

Thường niên năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

I. Thông tin chung

1. Thông tin tổng quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Tân cảng Quy Nhơn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4100694020 (số cũ 3503000182)
- Vốn điều lệ: 107.922.750.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 107.922.750.000 đồng
- Địa chỉ: 03 Nguyễn Dữ, P. Hải Cảng, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
- Điện thoại/Fax: (0256) 3893888
- Website: www.quynhonnewport.vn
- Mã cổ phiếu: QSP
- Sàn giao dịch: UpCOM

Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Tân cảng Quy Nhơn được thành lập tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sáng lập ngày 27/01/2008 với các cổ đông: Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn, Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng Hải và Công ty TNHH Mỹ Tài Bình Định; được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3503000182 ngày 28/01/2008. Từ khi thành lập đến nay, Công ty đã 3 lần điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nay Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4100694020) và lần điều chỉnh gần nhất vào ngày 13/7/2020.

Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu cảng container 30.000DWT (Dự án) của Công ty được UBND tỉnh Bình Định cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 35121000161 ngày 25/10/2009. Đến nay, Công ty đã 2 lần điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư, lần điều chỉnh gần nhất vào ngày 05/9/2014.

Tháng 09/2009, Công ty triển khai thực hiện đầu tư Dự án. Đến tháng 10/2013, Công ty thực hiện hoàn thành và đưa vào sử dụng các hạng mục thuộc giai đoạn 1 của Dự án, được Cục Hàng hải Việt Nam công bố mở Bến cảng Tân cảng Quy Nhơn tại Quyết định số 1011/QĐ-CHHVN ngày 23/10/2013 với khả năng tiếp nhận tàu có trọng tải đến 30.000DWT và Quyết định điều chỉnh số 11/QĐ-CHHVN ngày 09/11/2015 với khả năng tiếp nhận tàu có trọng tải đến 50.000DWT giảm tải.

Sau khi hoàn thành giai đoạn 1 của Dự án, Công ty tiếp tục triển khai thực hiện giai đoạn 2 của Dự án. Đến năm 2017, Công ty hợp tác đầu tư trang thiết bị chuyên dùng khai thác hàng container và triển khai san lấp tạo bãi phần còn lại theo quy

hoạch đã được duyệt (thuộc giai đoạn 2 của dự án). Tuy nhiên, theo phản ánh của các cơ quan báo chí việc đầu tư Dự án sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của Cảng cá Quy Nhơn. Đến đầu năm 2018, UBND tỉnh Bình Định yêu cầu Công ty tạm dừng thực hiện giai đoạn 2 của Dự án cho đến nay.

Ngày 16/11/2015, Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tân cảng Quy Nhơn (mã chứng khoán QSP) đã được đăng ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam tại Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 110/2015/GCNCP-VSD.

Ngày 16/09/2016, Cổ phiếu Công ty đã được Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu trên Sàn giao dịch UpCOM tại quyết định số 579/QĐ-SGDHN với ngày giao dịch đầu tiên ngày 23/09/2016.

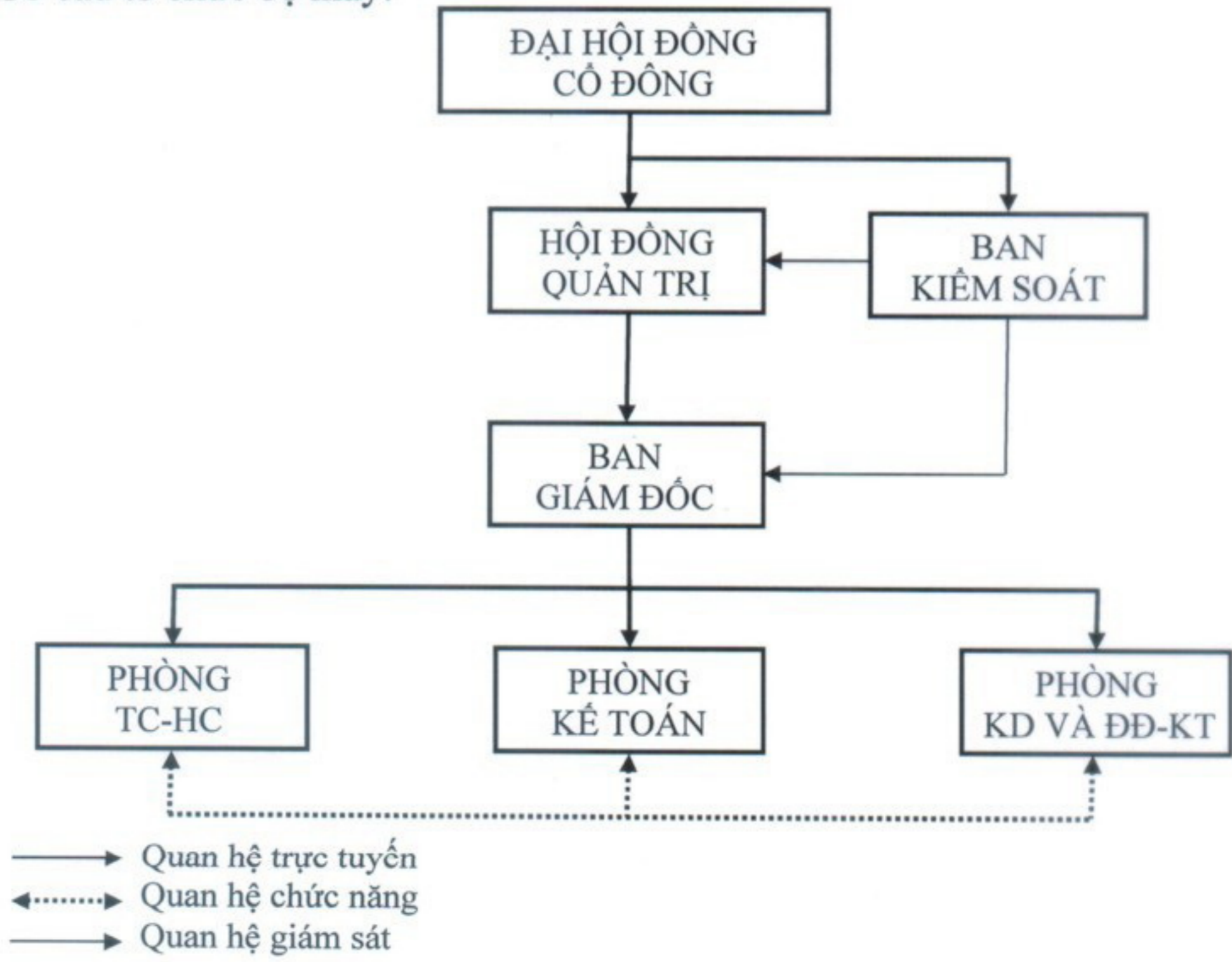
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Các lĩnh vực hoạt động kinh doanh được cấp phép bao gồm:
 - Bốc xếp hàng hoá;
 - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
 - Kho bãi và lưu giữ hàng hoá;
 - Vận tải hàng hoá ven biển và viễn dương;
 - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải;
 - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thuỷ.
- Địa bàn kinh doanh: thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

Công ty Cổ phần Tân cảng Quy Nhơn có mô hình quản trị theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 của Luật Doanh nghiệp năm 2020, cụ thể: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và các phòng.

Cơ cấu tổ chức bộ máy:



4. Định hướng phát triển:

- Mục tiêu chủ yếu:

Công ty Cổ phần Tân cảng Quy Nhơn được thành lập để huy động và sử dụng một cách hiệu quả nguồn vốn cho các hoạt động đầu tư, kinh doanh khai thác cảng biển, các dịch vụ hàng hải và những lĩnh vực liên quan khác, nhằm đáp ứng nhu cầu xuất nhập khẩu hàng hóa ngày càng cao trong tỉnh Bình Định nói riêng và các vùng, miền, khu vực lân cận nói chung. Qua đó hướng đến mục tiêu lợi nhuận tối đa cho các nhà đầu tư, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, đóng góp tích cực vào Ngân sách Nhà nước.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Phát huy các nguồn lực hiện có, Công ty đã hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn để khai thác hiệu quả hạ tầng cầu cảng đã hoàn thành và cho thuê phần diện tích bãi đã san lấp.

+ Về dài hạn, lựa chọn thời điểm phù hợp để tiếp tục triển khai đầu tư các hạng mục còn lại theo Dự án được duyệt với mục tiêu là hiệu quả cao nhất cho cổ đông.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

Bên cạnh các hoạt động đầu tư và kinh doanh, Công ty thực hiện đúng các quy định của pháp luật về việc bảo vệ môi trường. Ngoài ra, Công ty tích cực đóng góp các hoạt động xã hội và quan tâm đến lợi ích của người lao động trong Công ty.

5. Các rủi ro:

- Việc triển khai thực hiện giai đoạn 2 của Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu cảng container 30.000DWT còn phải đợi sự chấp thuận của UBND tỉnh.

- Sản lượng hàng hóa thông qua trong khu vực không đạt như kỳ vọng của dự án, đồng thời sự cạnh tranh của các doanh nghiệp khai thác cảng biển trên địa bàn.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2022

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

ĐVT: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Hoàn thành (%)
1	Tổng doanh thu	42.449.000.000	43.057.963.723	101,4%
2	Lợi nhuận trước thuế	31.189.000.000	33.525.351.015	107,5%
3	Thuế TNDN	1.740.000.000	1.966.180.223	113,0%
4	Lợi nhuận sau thuế	29.449.000.000	31.559.170.792	107,2%

2. Tổ chức và nhân sự:

Danh sách Ban điều hành:

- Ông Phạm Văn Thành Chức vụ: Giám đốc

Số CCCD: 052066020585 Ngày cấp: 01/9/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát

Địa chỉ: Số 01 Nguyễn Thiện Thuật, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Ngày bổ nhiệm: 17/6/2022

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 10.000 cổ phần; Tỷ lệ 0,09%

- Ông Mai Quang Cường Chức vụ: Kế toán trưởng
Số CCCD: 052080017440 Ngày cấp: 01/9/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát
Địa chỉ: Số 34 Nguyễn Tư, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
Ngày bổ nhiệm: 27/04/2017 Tỷ lệ sở hữu cổ phần: Không

- Số lượng lao động: 09 người

- Chính sách đối với người lao động: Công ty thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước về tiền lương và chế độ bảo hiểm.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Trong năm 2022, Công ty tiếp tục triển khai thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư công trình Nạo vét duy tu khu nước trước bến. Trong quá trình triển khai thực hiện đã gặp phải một số khó khăn về điểm đổ thải và phương án thi công, hiện nay đang tiếp tục tháo gỡ các khó khăn này và dự kiến công trình sẽ khởi công trong quý 1 năm 2023.

Cũng trong năm 2022, Công ty đã hoàn thành việc lập lại Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu cảng container 30.000DWT theo yêu cầu của UBND tỉnh Bình Định.

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	185.506.878.632	197.002.423.673	6,20
Doanh thu thuần	40.443.686.065	41.282.555.783	2,10
Lợi nhuận từ hoạt động KD	31.167.322.229	33.569.841.015	7,70
Lợi nhuận khác	-	-44.490.000	-
Lợi nhuận trước thuế	31.167.322.229	33.525.351.015	7,60
Lợi nhuận sau thuế	29.365.685.948	31.559.170.792	7,50
Tỷ lệ trả cổ tức (%)	18	Theo NQ ĐHCĐ	

b. Các chỉ tiêu khác:

Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	7,57	10,28
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	7,57	10,28
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,03	0,03
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,03	0,03
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho:		
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,22	0,22
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		

Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022
+ Hệ số LN sau thuế/DT thuần	0,71	0,73
+ Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,16	0,17
+ Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	0,16	0,16
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/DT thuần	0,75	0,78

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 10.792.275 cổ phần
- Loại cổ phần: Phổ thông
- Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 10.792.275 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 04/7/2022 được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp như sau:

TT	Đối tượng	Số cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông lớn, cổ đông nhỏ	891	10.792.275	100,00
1.1	Cổ đông lớn (sở hữu > 5% tổng số CP)	1	1.800.000	16,68
2.2	Cổ đông nhỏ	890	8.992.275	83,32
2	Cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân	891	10.792.275	100,00
2.1	Cổ đông tổ chức	11	2.399.500	22,23
2.2	Cổ đông cá nhân	880	8.392.775	77,77
3	Cổ đông trong nước, CĐ ngoài nước	891	10.792.275	100,00
3.1	Cổ đông trong nước	884	10.729.375	99,42
	Tổ chức	8	2.351.800	21,79
	Cá nhân	876	8.377.575	77,63
3.2	Cổ đông ngoài nước	7	62.900	0,58
	Tổ chức	3	47.700	0,44
	Cá nhân	4	15.200	0,14

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ và các chứng khoán khác: Không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Công ty đã hoàn thành kế hoạch kinh doanh 2022 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản: Tài sản cố định của Công ty bao gồm nhà cửa, vật kiến trúc. Chi tiết phát sinh trong năm như sau:

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Số đầu năm	187.584.997.864	46.071.515.212	141.513.482.652
Mua trong năm	73.000.000	5.684.270.718	-
Giảm trong năm	-	-	-
Số cuối năm	187.657.997.864	51.755.785.930	135.902.211.934

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán)

b) Tình hình nợ phải trả:

ĐVT: Đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2022
1	Phải trả dài hạn khác	300.000.000	300.000.000
2	Phải trả người bán	41.691.513	33.046.613
3	Thuế các khoản phải nộp Nhà nước	1.718.376.175	1.858.285.814
4	Phải trả người lao động	167.171.016	182.661.037
5	Chi phí phải trả	2.450.991.727	2.392.363.636
6	Phải trả ngắn hạn khác	19.604.986	22.841.066
7	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.339.518.867	1.403.498.888
	Tổng cộng	6.037.354.284	6.192.697.054

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: không

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Công ty hợp tác với Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn để khai thác hiệu quả hạ tầng cầu cảng đã hoàn thành và khai thác phần bãi đã san lấp, lựa chọn thời điểm thích hợp để tiếp tục triển khai đầu tư các hạng mục còn lại theo dự án được duyệt với mục tiêu là hiệu quả cao nhất cho cổ đông.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội:

- Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường: Công ty thực hiện đầy đủ công tác bảo vệ môi trường theo quy định của Pháp luật. Theo quy định, định kỳ cơ quan chức năng tổ chức kiểm tra công tác bảo vệ môi trường cũng như công tác phòng cháy chữa cháy của Công ty.

- Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Chăm lo đầy đủ các chế độ đối với người lao động Công ty.

- Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Công ty đóng góp tích cực đối với cộng đồng địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Trong tình hình kinh tế gặp nhiều khó khăn như hiện nay, nhưng được sự quan tâm của các cấp chính quyền địa phương, được sự giám sát chỉ đạo quyết liệt của Hội đồng quản trị và sự nỗ lực của Ban lãnh đạo Công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Ban Giám đốc Công ty thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được ghi trong Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty; tổ chức triển khai thực hiện đúng các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, kịp thời và hiệu quả trong việc báo cáo đề xuất các vấn đề để Hội đồng quản trị xem xét quyết định đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, chỉ đạo tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, tiếp tục chỉ đạo triển khai đầu tư dự án và khai thác dự án một cách hiệu quả nhất.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị:

➤ Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP		Ghi chú
			Cá nhân sở hữu	Đại diện sở hữu	
I	Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 - 2022 (Hết nhiệm kỳ ngày 17/6/2022)				
1	Nguyễn Hữu Phúc	Chủ tịch	1,05%	3,34%	Đại diện sở hữu phần vốn Cty TNHH Đại Phước
2	Nguyễn Tín Dân	Thành viên	0,93%		
3	Phạm Văn Thành	Thành viên	0,09%		Kiểm Giám đốc
II	Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027 (Bổ nhiệm ngày 17/6/2022)				
1	Lê Duy Dương	Chủ tịch			
2	Nguyễn Tiến Dũng	Thành viên	0,18%	5,00%	Đại diện sở hữu phần vốn Cty Cp Cảng Quy Nhơn
3	Võ Huy Quang	Thành viên		5,00%	Đại diện sở hữu phần vốn Cty Cp Cảng Quy Nhơn

➤ Các hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2022, Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp và lấy ý kiến biểu quyết, qua đó thông qua các nội dung trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư của Công ty. Cụ thể:

340
GT
HÀ
CẢ
NH
NT

- Ngày 05/3/2022, Hội đồng quản trị thông qua các nội dung: Kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022; Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán; Công tác tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022: Thông qua thời gian, địa điểm, nội dung và tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp;

- Ngày 26/4/2022, Hội đồng quản trị thống nhất tạm hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, thời gian tổ chức họp Hội đồng quản trị sẽ thông báo sau, danh sách cổ đông có quyền dự họp theo danh sách do VSD chốt ngày 28/3/2022;

- Ngày 27/5/2022, Hội đồng quản trị thống nhất các nội dung: Công tác tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; Phê duyệt Thiết kế BVTC – Dự toán xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Nạo vét duy tu khu nước trước Bến cảng Tân cảng Quy Nhơn;

- Ngày 15/6/2022, Hội đồng quản trị thông qua giao dịch và ký kết hợp đồng với bên có liên quan (Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn);

- Ngày 17/6/2022, Hội đồng quản trị thống nhất đề cử ứng viên thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027;

- Ngày 17/6/2022, Hội đồng quản trị thống nhất các nội dung: Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027; Việc chỉ trả cổ tức năm 2021; Bổ nhiệm Giám đốc và Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty;

- Ngày 03/8/2022, Hội đồng quản trị thống nhất phân công nhiệm vụ đối với các thành viên HĐQT;

- Ngày 16/12/2022, Hội đồng quản trị thống nhất các nội dung: Phê duyệt Hồ sơ yêu cầu chỉ định thầu xây lắp; Nhà thầu tham gia đề xuất chỉ định thầu xây lắp Gói thầu thi công xây dựng công trình Nạo vét duy tu khu nước trước Bến cảng Tân cảng Quy Nhơn.

2. Ban kiểm soát:

➤ Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP
I	Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022 (Hết nhiệm kỳ ngày 17/6/2022)		
1	Nguyễn Kim Toàn	Trưởng ban	0
2	Trịnh Xuân Sơn	Thành Viên	0,17%
3	Trần Hữu Hiếu	Thành Viên	0
II	Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 (Bổ nhiệm ngày 17/6/2022)		
1	Nguyễn Kim Toàn	Trưởng ban	0
2	Nguyễn Hữu Tài	Thành Viên	0
3	Trần Hữu Hiếu	Thành Viên	0

➤ Các hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã tham dự vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến đóng góp về hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như việc điều hành, quản trị công ty;

- Cũng trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp với các nội dung chủ yếu: Kiểm tra, thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm; Đánh giá công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty; Thống nhất các báo cáo và tờ trình của Ban Kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền (đồng)	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị			
1	Nguyễn Hữu Phúc	Chủ tịch HĐQT	25.800.000	
2	Lê Duy Dương	Chủ tịch HĐQT	25.800.000	
3	Nguyễn Tín Dân	TV HĐQT	16.800.000	
4	Phạm Văn Thành	TV HĐQT	16.800.000	
5	Nguyễn Tiến Dũng	TV HĐQT	16.800.000	
6	Võ Huy Quang	TV HĐQT	16.800.000	
II	Ban Kiểm soát			
1	Nguyễn Kim Toàn	Trưởng Ban KS	18.000.000	
2	Trịnh Xuân Sơn	TV Ban KS	4.800.000	
3	Trần Hữu Hiếu	TV Ban KS	9.600.000	
4	Nguyễn Hữu Tài	TV Ban KS	4.800.000	
III	Giám đốc và Cán bộ quản lý			
1	Phạm Văn Thành	Giám đốc	634.286.738	
2	Mai Quang Cường	Kế toán trưởng	396.056.738	

(Nguồn Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán)

b) Giao dịch cổ phần cổ đông nội bộ: Không

c) Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty thực hiện theo quy định của pháp luật về quản trị công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định của Nhà nước về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng.

VI. Báo cáo tài chính:

1) Ý kiến kiểm toán: Chấp thuận toàn bộ (Trích từ Báo cáo kiểm toán độc lập)

“Theo ý kiến của Chúng tôi, xem xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế

độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

2) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC kiểm toán theo quy định của pháp luật, được đăng tải lên website Công ty tại địa chỉ <http://www.quynhonnewport.vn/> và đính kèm báo cáo này.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Website Công ty;
- Lưu TC-HC.

